

Số: 53 /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ
cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục
thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc
hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển
giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính
phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;*

*Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong
lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính
phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 232/2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về vị trí việc làm viên chức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2980/TTr-
SGDDT ngày 18 tháng 8 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế điều động,
chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo
dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh
Nghệ An.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều động, chuyển
nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ
thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP VX UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Thái Văn Thành

QUY CHẾ

Điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số: 53 /2026/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể về đối tượng, giải thích từ ngữ, nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn, thời hạn, thời điểm, chế độ chính sách đối với chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục giữa các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập (gọi chung là cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng điều động

a) Nhà giáo thuộc danh sách biên chế dôi dư khi thực hiện sắp xếp lại cơ sở giáo dục hoặc do biến động về quy mô lớp học, môn học, ngành, nghề đào tạo;

b) Nhà giáo có nguyện vọng được điều động đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Nhà giáo đã hoàn thành thời gian được điều động đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền;

d) Nhà giáo có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, giáo dục hoặc quản lý, có khả năng hỗ trợ nâng cao chất lượng cho cơ sở giáo dục hoặc hỗ trợ chuyên môn cho cơ quan quản lý giáo dục (khi bảo đảm các điều kiện theo quy định);

đ) Nhà giáo được quy hoạch hoặc bổ nhiệm chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được điều động nhằm bố trí, sắp xếp đội ngũ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới hoặc nhằm bảo đảm không giữ chức vụ quá thời hạn theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

e) Nhà giáo không thuộc đối tượng tại điểm a, b, c, d và đ khoản này được cơ quan có thẩm quyền điều động có thời hạn để hỗ trợ các cơ sở giáo dục đang thiếu nhà giáo hoặc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục.

2. Đối tượng chuyển

Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục công lập có nguyện vọng chuyển.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã); các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân, có liên quan đến việc điều động, chuyển nhà giáo trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Điều động: Là việc chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý từ cơ sở giáo dục công lập này sang cơ sở giáo dục công lập khác hoặc từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Chuyển: Là việc nhà giáo chuyển từ cơ sở giáo dục này đến cơ sở giáo dục khác hoặc cơ quan, đơn vị khác theo nguyện vọng cá nhân.

3. Thời hạn điều động: Là khoảng thời gian nhà giáo làm việc tại cơ sở giáo dục theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền.

4. Hoàn thành nghĩa vụ: Là việc nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến cơ sở giáo dục.

5. Lượt điều động: Là một lần nhà giáo hoàn thành nghĩa vụ điều động đến cơ sở giáo dục.

6. Đơn vị tiếp nhận: Là cơ sở giáo dục tiếp nhận nhà giáo theo nguyện vọng cá nhân.

7. Khu vực điều động: Bao gồm các xã, phường (sau đây gọi chung là xã) trên địa bàn tỉnh.

8. Khoảng cách: Là chiều dài tuyến đường giao thông đường bộ ngắn nhất, tính bằng kilômét (km), từ nơi cư trú thực tế của nhà giáo hoặc trụ sở chính của cơ sở giáo dục đang công tác đến trụ sở chính của cơ sở giáo dục được điều động.

9. Nơi cư trú thực tế là nơi nhà giáo đang đăng ký thường trú hoặc tạm trú hợp pháp và là nơi sinh sống ổn định, liên tục, được sử dụng làm nơi ở chính để đi làm hằng ngày tại cơ sở giáo dục tại thời điểm ban hành kế hoạch điều động.

Điều 4. Nguyên tắc điều động, chuyển

1. Công tác điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

2. Việc xem xét điều động nhà giáo phải căn cứ vào số lượt, thời gian đã thực hiện điều động của từng cá nhân, bảo đảm phân bổ nghĩa vụ đúng quy định.

3. Việc chuyển nhà giáo được thực hiện khi nhà giáo có nhu cầu, phải được sự đồng ý của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục về vị trí việc làm. Trường hợp cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi, chuyển đến không đồng ý phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do; tuân thủ hướng dẫn và các quy định về chuyển nhà giáo của cơ quan có thẩm quyền.

4. Trong triển khai thực hiện điều động, chuyển nhà giáo phải ưu tiên thực hiện chuyển trước, điều động sau.

Chương II

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN, THỜI HẠN, ĐIỀU KIỆN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐIỀU ĐỘNG, CHUYỂN

Điều 5. Tiêu chí lựa chọn, thời hạn điều động

1. Thứ tự ưu tiên khi thực hiện điều động:

a) Nhà giáo ở môn học mất cân đối cơ cấu dư thừa không đảm bảo đủ định mức tiết dạy của nhà giáo theo quy định (ưu tiên nhà giáo ở môn học mất cân đối cơ cấu tình nguyện điều động).

b) Nhà giáo chưa thực hiện điều động, biệt phái; nhà giáo đã có số năm điều động, biệt phái ít hơn;

c) Nhà giáo có tuổi đời, số năm công tác ít hơn;

d) Nhà giáo không kiêm nhiệm công tác đoàn thể, tổ chuyên môn;

e) Nhà giáo có khoảng cách (tính bằng kilômét) ngắn hơn theo chiều dài tuyến đường giao thông đường bộ từ nơi cư trú thực tế của nhà giáo đến trụ sở chính của cơ sở giáo dục được điều động đến.

2. Thời hạn điều động nhà giáo không quá 03 năm đối với nữ, không quá 04 năm đối với nam. Trường hợp đặc biệt khác do cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định. Trong thời gian thực hiện điều động, nhà giáo có thể được xem xét, quyết định cho trở về đơn vị trước thời hạn, được tính đã hoàn thành thời hạn điều động nếu đã thực hiện ít nhất 50% thời hạn điều động và thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Nhà giáo hoặc thân nhân trực tiếp (bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng sống cùng trong gia đình; vợ hoặc chồng; con) mắc bệnh hiểm nghèo hoặc có hoàn cảnh đặc biệt như tai nạn, thương tích phải điều trị dài ngày không có người thân chăm sóc, nuôi dưỡng;

b) Có nhà giáo khác (phù hợp với tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu về vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu bộ môn) tự nguyện nhận điều động đến cơ sở giáo dục để thay thế, được cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

Nhà giáo tự nguyện nhận điều động thay thế được tính đã hoàn thành 01 lượt điều động nếu có thời gian điều động đủ 12 tháng trở lên bao gồm cả thời gian nghỉ hè;

c) Trường hợp đặc biệt khác do đơn vị có nhà giáo điều động đến hoặc đơn vị có nhà giáo điều động đi đề xuất, được cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

3. Trường hợp kết thúc thời hạn điều động, nhà giáo có nguyện vọng tình nguyện ở lại để tiếp tục công tác thì được cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Điều 6. Các trường hợp không thực hiện điều động, chuyển chuyên

1. Các trường hợp không thực hiện điều động

a) Nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi; nhà giáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; nhà giáo có vợ hoặc chồng đang được điều động, biệt phái hoặc cử làm nhiệm vụ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (trừ trường hợp nhà giáo có nguyện vọng được điều động);

b) Nhà giáo thuộc trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Các trường hợp không thực hiện chuyển chuyên

a) Nhà giáo đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;

b) Nhà giáo chưa đủ 03 năm công tác tính từ ngày được tuyển dụng nhà giáo. Trừ trường hợp tự nguyện chuyển từ cơ sở giáo dục đang công tác đến cơ sở giáo dục khác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 7. Chế độ, chính sách của nhà giáo, cán bộ quản lý thực hiện điều động

1. Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong thời gian điều động được hưởng đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định tại khoản 3, Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý cơ sở giáo dục xem xét ưu tiên khi thực hiện thi đua, khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ điều động và bố trí, sử dụng viên chức theo quy định.

Điều 8. Thời điểm thực hiện chuyển chuyên, điều động

1. Thời điểm thực hiện chuyển chuyên nhà giáo được thực hiện mỗi năm 02 đợt

vào cuối mỗi học kỳ để đảm bảo hoạt động dạy và học của cơ sở giáo dục được ổn định. Trừ trường hợp chuyển ra ngoài địa bàn tỉnh, chuyển ra ngoài địa phương trong tỉnh hoặc chuyển sang cơ quan, đơn vị không phải là cơ sở giáo dục hoặc các trường hợp các nhà giáo xin chuyển chuyển hoán đổi vị trí công tác có cùng cơ cấu vị trí việc làm với nhau. Trường hợp đặc biệt khác do cơ quan có thẩm quyền chuyển chuyển xem xét, quyết định.

2. Thời điểm thực hiện điều động nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Điều 9. Trình tự, hồ sơ, thủ tục thực hiện điều động, chuyển chuyển

1. Trình tự, hồ sơ, thủ tục thực hiện điều động

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện chuyển chuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.

Trong đó, quy định cụ thể về thời hạn cho ý kiến của cơ sở giáo dục đối với nhà giáo có đơn đề nghị chuyển chuyển công tác như sau: Cơ sở giáo dục nơi nhà giáo có nguyện vọng xin chuyển đi, chuyển đến phải có văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý (không đồng ý thì nêu rõ lý do) chậm nhất 02 ngày làm việc tính từ khi nhận được đơn xin chuyển chuyển công tác của Nhà giáo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện chuyển chuyển, điều động đối với nhà giáo theo thẩm quyền quy định tại Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu liên quan đến số lượng người làm việc, vị trí việc làm và thực trạng đội ngũ nhà giáo thuộc phạm vi quản lý.

3. Hướng dẫn UBND các xã, phường và các đơn vị trực thuộc về quy trình và thẩm quyền thực hiện chuyển chuyển, điều động đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

4. Xây dựng chủ trương, chỉ tiêu điều động nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong cơ sở giáo dục công lập. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc điều động nhà giáo và điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý trong phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.

5. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh về các trường hợp thực hiện sai quy trình, không đúng các văn bản hướng

dẫn. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý đối với khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện

6. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện chuyển, điều động trong phạm vi quản lý.

Điều 11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này theo phân cấp quản lý.

2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu liên quan đến số lượng người làm việc, vị trí việc làm và thực trạng đội ngũ nhà giáo thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ động rà soát, đánh giá nhu cầu sử dụng nhà giáo; thực hiện hoặc đề xuất việc điều động, chuyển, tiếp nhận, bố trí, sắp xếp nhà giáo theo thẩm quyền nhằm bảo đảm cân đối đội ngũ giữa các cơ sở giáo dục và khắc phục tình trạng thừa, thiếu nhà giáo cục bộ trên địa bàn.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan có thẩm quyền về các quyết định điều động, chuyển thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm việc điều động, chuyển nhà giáo khách quan, công khai, minh bạch, phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, quy định tại Quy chế này.

5. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo biện pháp xử lý đối với khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và pháp luật về kết quả thực hiện chuyển, điều động trong phạm vi quản lý.

Điều 12. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quy chế này đến toàn thể nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

2. Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo vị trí việc làm, cơ cấu môn học, cấp học; xác định nhu cầu điều động, tiếp nhận, chuyển; lập danh sách đề xuất đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn báo cáo Ủy ban nhân dân xã, phường, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Phối hợp thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định; không được lợi dụng việc điều động, chuyển để gây khó khăn, phân biệt đối xử hoặc làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, giải quyết.

4. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và pháp luật về việc tổ chức thực hiện Quy chế tại đơn vị./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH